TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2025/HC-ST
Ngày: 29-12-2025

V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lập

Bà Kiều Thị Kim Dung

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Ngô Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh*: Bà Nguyễn Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 234/2024/TLST-HC ngày 25/10/2024 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2025/QĐXXST-HC ngày 14/11/2025, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Trần Thanh H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện T, tỉnh Long An (nay là ấp A, xã M, tỉnh Tây Ninh).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu T, sinh năm 1989. Địa chỉ liên hệ: Số A, ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh)

Người bị kiện:

1/ Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn C, Chủ tịch.

2/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T, tỉnh Long An.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T, tỉnh Long An là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của Chi nhánh Văn phòng Đ1, tỉnh Tây Ninh: Ông Lê Nguyễn Hoàng N, Phó giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đ1, tỉnh Tây Ninh.

3/ Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh L (nay là Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thành Đ, Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn V, sinh năm 1955. Địa chỉ: 4 ấp A, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

2. Ông Nguyễn Châu K, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là Ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh)

3. Bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1947. Địa chỉ: Ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là Ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh)

(Ông T, ông K, Chi nhánh Văn phòng Đ1 có mặt; Ông V, bà C1, Chủ tịch UBND xã T, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 03/10/2024 của người khởi kiện và lời trình bày của đại diện người khởi kiện trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa có nội dung:

Nguồn gốc một phần thửa đất số 479 tờ bản đồ số 4, diện tích 18692m² toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) là của cha ông H tên là Trần Văn V khai hoang và canh tác ổn định, có bờ bao xung quanh, không tranh chấp với bất kỳ ai.

Năm 2006, ông Trần Văn V tặng cho ông Trần Thanh H phần đất thuộc một phần thửa đất số 479 tờ bản đồ số 4, đất toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh). Tại thời điểm này, do đất chưa kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên chưa thực hiện thủ tục công chứng chuyển nhượng theo qui định pháp luật. Khi nhận tặng cho thì thửa đất đã có ranh giới rõ ràng, có bờ bao quanh và ông H trực tiếp quản lý sử dụng ổn định lâu dài không ai tranh chấp cho đến nay.

Đến tháng 7/2024, ông H kiểm tra để thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phát hiện Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 146012 đối với toàn bộ thửa đất số 479 tờ bản đồ số 4, toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) vào ngày 26/3/2012 cho bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1947 đến ngày 11/7/2022 bà C1 đã tặng cho thửa đất nêu trên cho con là ông Nguyễn Châu K, sinh năm 1972. Ông H khẳng định bà C1, ông K hoàn toàn không liên quan đến phần đất ông H đang canh tác thuộc một phần thửa đất 479 tờ bản đồ số 4, toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) nên thuộc

trường hợp cấp nhầm.

Trên thực tế, ông Trần Thanh H là người trực tiếp quản lý sử dụng một phần đất thuộc một phần thửa đất nêu trên. Căn cứ vào nguồn gốc, quá trình chuyển giao và hiện trạng sử dụng lâu dài không ai tranh chấp, có cơ sở để khẳng định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà C1, ông K là sai về nguồn gốc, đối tượng, hiện trạng sử dụng, trái qui định pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.

Nay ông Trần Thanh H khởi kiện hành chính yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, cụ thể:

- Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 146012 đối với thửa đất số 479, tờ bản đồ số 4, toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) vào ngày 26/3/2012 để ông Trần Thanh H được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối một phần thửa đất số 479 tờ bản đồ số 4, toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

- Hủy chỉnh lý biến động tặng cho quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K, sinh năm 1972, CMND số 300594009, địa chỉ tại ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh) theo hồ sơ số 008997.TA002 ngày 11/7/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ1, tỉnh Long An.

Tại Văn bản số 6783/UBND-NC ngày 03 tháng 12 năm 2024 của người bị UBND huyện T, tỉnh Long An có nội dung như sau:

Nguồn gốc, diễn biến thửa đất số 479, tờ bản đồ số 12, xã T:

Ngày 13/11/2002, UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phẩm Văn T1 trong đó có thửa đất số 344, diện tích 10.660 m²; thửa đất số 334, diện tích 11.140 m², cùng tờ bản đồ số 04, loại đất RTS, xã L (nay là xã T). Quá trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phẩm Văn T1 theo bản đồ địa chính, không đo đạc thực tế.

Ngày 31/12/2007, ông Phẩm Văn T1 lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K một phần thửa đất số 344, diện tích 9.057 m²; một phần thửa đất số 334, diện tích 9.635 m², cùng tờ bản đồ số 04, loại đất RTS (hợp thửa đất, có số thửa đất mới 459). Ngày 11/01/2008, UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K thửa đất số 459 nêu trên. Quá trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K theo trích đo bản đồ địa chính khu đất.

Ngày 22/12/2011, ông Nguyễn Châu K lập hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị C1 trong đó có thửa đất số 459, tờ bản đồ số 04, diện tích 18.692 m², loại đất RSX (đất rừng sản xuất). Ngày 26/3/2012, UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 146012 cho bà Nguyễn Thị C1 thửa đất số 479, tờ bản đồ số 04, diện tích 18.692 m² (lý do thửa đất số 459 trùng số thửa, cho lại số thửa đất 479). Quá trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị C1

theo trích lục bản đồ địa chính.

Ngày 09/6/2022, bà Nguyễn Thị C1 lập hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K trong đó có thửa đất số 479, tờ bản đồ số 04, diện tích 18.692 m², loại đất rừng sản xuất.

Ngày 23/6/2022, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 146012 đổi tên từ ấp B, xã L, huyện T thành ấp A, xã T, huyện T. Số mới của tờ bản đồ là số 12 (do thay đổi địa giới hành chính).

Ngày 11/7/2022, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai tại huyện T chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 146012 sang tên ông Nguyễn Châu K. Quá trình chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang tên ông Nguyễn Châu K theo trích lục bản đồ địa chính.

Đối với những vấn đề cụ thể của người khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết theo Thông báo số 234/2024/TLST-HC ngày 25/10/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Căn cứ hồ sơ đã được cung cấp, UBND huyện T đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An để xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Chi nhánh Văn phòng Đ1, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, bà Nguyễn Thị C1 không có ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định, Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền, Tòa án xác định đúng đối tượng, khi ông H khởi kiện là còn trong thời hiệu nên việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, căn cứ vào phần tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh H:

- Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 146012 đối với thửa đất số 479, tờ bản đồ số 4, toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) vào ngày 26/3/2012 để ông Trần Thanh H được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối một phần thửa đất số 479 tờ bản đồ số 4, toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

- Hủy chỉnh lý biến động tặng cho quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K, sinh năm 1972, CMND số 300594009, địa chỉ tại ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh) theo hồ sơ số 008997.TA002 ngày 11/7/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ1, tỉnh Long An.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng

cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Trần Thanh H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh):

- Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 146012 đối với thửa đất số 479, tờ bản đồ số 4, toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) vào ngày 26/3/2012 để ông Trần Thanh H được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối một phần thửa đất số 479 tờ bản đồ số 4, toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

- Hủy chỉnh lý biến động tặng cho quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K, sinh năm 1972, CMND số 300594009, địa chỉ tại ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh) theo hồ sơ số 008997.TA002 ngày 11/7/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ1, tỉnh Long An.

Đây là các khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ông Trần Thanh H phát hiện việc: UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất 479, tờ bản đồ số 4 và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T cập nhật biến động đối với thửa đất 479, tờ bản đồ số 4 cho ông K vào tháng 7 năm 2024, ngày 03/10/2024 ông H nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh) là trong thời hiệu theo quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, người bị kiện là UBND huyện T, tỉnh Long An và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Văn V có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị C1 thì Tòa án đã tống đạt các thủ tục tố tụng theo qui định pháp luật. Căn cứ Điều 157; khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

[1.4] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại nhưng người khởi kiện có đơn yêu cầu không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và đối thoại; Người bị kiện có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 135, 136 Luật Tố tụng hành chính Tòa án thu thập đầy đủ chứng cứ, không tiến hành đối thoại và đưa vụ án ra xét xử là có cơ sở.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: UBND huyện T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Nguyễn Thị C1 vào ngày 26/3/2022 đối với thửa đất số 479 tờ bản đồ số 4, đất toạ lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An là căn cứ vào Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được lập giữa ông Nguyễn Châu K với bà Nguyễn Thị C1. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T cập nhật biến động đối với thửa đất 479, tờ bản đồ số 4 cho ông K là căn cứ vào Hợp đồng tặng cho được lập giữa bà Nguyễn Thị C1 với ông Nguyễn Châu K, Vì thế, UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà C1 đối với thửa đất 479 và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T cập nhật biến động cho ông K đối với thửa đất 479 là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật đất đai.

[2.2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên Tòa hôm nay đại diện ông H xác định: Thửa đất 479, tờ bản đồ số 4 ông H là người quản lý, sử dụng có ranh giới rõ ràng. Về nguồn gốc và quá trình quản lý, sử dụng đất thì thửa đất 479 có nguồn gốc là do cha ông H cho ông H quản lý, sử dụng ổn định không phát sinh tranh chấp.

Qua xem xét hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị C1, thấy rằng: Ngày 13/11/2002, UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Phẩm Văn T1 trong đó có thửa đất số 344 và thửa đất số 334, cùng tờ bản đồ số 4, loại đất RTS, xã L (nay là xã T). Ngày 31/12/2007, ông Phẩm Văn T1 lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K một phần thửa đất số 344 và một phần thửa đất số 334, cùng tờ bản đồ số 4, loại đất RTS (hợp thửa đất, có số thửa đất mới 459). Ngày 11/01/2008, UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K thửa đất số 459 nêu trên. Ngày 22/12/2011, ông Nguyễn Châu K lập hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị C1 trong đó có thửa đất số 459, tờ bản đồ số 04, diện tích 18.692 m², loại đất RSX. Ngày 26/3/2012, UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 146012 cho bà Nguyễn Thị C1 thửa đất số 479, tờ bản đồ số 04, diện tích 18.692 m² (lý do thửa đất số 459 trùng số thửa, cho lại số thửa đất 479). Tuy nhiên, đối với thửa đất 479, tờ bản đồ số 4 bà C1 không quản lý, sử dụng mà người quản lý, sử dụng thửa đất trên là ông H. Như vậy, UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà C1 đối với thửa đất số 479, tờ bản đồ số 4 là không đúng đối tượng theo quy định của Luật đất đai.

Nhận định trên phù hợp với Mãnh trích đo do Công ty Trách nhiệm hữu hạn K1 Sông Tiền đo vẽ vào ngày 27/12/2024 xác định: Tại khu A là thửa đất 479, tờ bản đồ số 12, diện tích 18337,3 m^2, loại đất RSX, ông K là người đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông H là người quản lý, sử dụng. Phù hợp với biên bản xem xét thẩm định tại chỗ do Tòa án nhân dân tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh) lập ngày 20/12/2024 xác định thửa đất số 479,

đang trồng lúa, lúa do ông H trồng. Hiện nay ông H đang quản lý, sử dụng thửa đất 479. Thửa đất 479 có ranh giới với các thửa đất khác là bờ đất.

Như vậy, có cơ sở xác định UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 479, tờ bản đồ số 4 cho bà C1 là không đúng với đối tượng sử dụng đất là trái với quy định của Luật Đất đai.

Sau khi được đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngày 09/6/2022, bà Nguyễn Thị C1 lập hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Châu K trong đó có thửa đất số 479, tờ bản đồ số 4. Ngày 11/7/2022, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 146012 sang tên ông Nguyễn Châu K.

Qua phân tích trên có cơ sở xác định: UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất 479 cho bà Nguyễn Thị C1 không đúng qui định của pháp luật nên việc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T cập nhật biến động thửa đất 479 cho ông Nguyễn Châu K là không có giá trị.

Từ những phân tích trên có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của ông H là có căn cứ nên được chấp nhận, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp cho bà C1 đối với thửa đất 479 và hủy cập nhật biến động do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T cập nhật cho ông K đối với thửa đất 479 như quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa.

[3] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc là 23.200.000 đồng, ông Trần Thanh H đã nộp tạm ứng. Ông H tự nguyện chịu. Ông H đã nộp xong.

Về án phí: Ông Trần Thanh H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T mỗi đương sự phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hôi quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 50, 105 Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Điều 2, Điều 20, Điều 99, Điều 166 Luật Đất đai năm 2013;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh H.

- Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 146012 do Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An cấp cho bà Nguyễn Thị C1 vào ngày 26/3/2012 đối với thửa đất số 479, tờ bản đồ số 4, diện tích 18.692 m^2, đất tọa lại tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

- Hủy phần nội dung cập nhật biến động của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 146012 thuộc thửa đất số 479, tờ bản đồ số 4, diện tích là 18.692 m^2, đất tọa lạc tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện T, tỉnh Long An (nay là Chi nhánh Văn phòng Đ1, tỉnh Tây Ninh) xác lập cho ông Nguyễn Châu K vào ngày 11/7/2022.

2. Về chi phí tố tụng và án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Thanh H chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo vẽ là 23.200.000 đồng Chi phí này ông H đã nộp xong.

Về án phí: Ông Trần Thanh H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. H1 lại cho ông H 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000177 ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An (nay là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T mỗi đương sự phải nộp phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Thanh